TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2017/QĐST-KDTM	*Bảo Lộc, ngày 10 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng khoản 16 Điều 4; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2017/TLST-KDTM ngày 25 tháng 4 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐT và PTVN.

Trụ sở: Tháp BIDV, số 35 Hàng V, quận Hoàn K, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn D, chức vụ: Giám đốc chi nhánh B.

Địa chỉ: Số 52 Lê Thị Ph, phường 1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

(Văn bản ủy quyền số 8695/QĐ-BIDV ngày 28/10/2016)

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Hoàng Văn Đồng B, chức vụ: Trưởng phòng khách hàng doanh nghiệp.

(Văn bản ủy quyền số 97/QĐ-QLRR ngày 17/04/2017).

Bị đơn: Công ty TNHH Thương mại chè VH.

Trụ sở: Số 8B (số mới 22) đường Quang Tr, phường 2, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Văn H, chức vụ: Giám đốc;

Địa chỉ: Số 8B (số mới 22) đường Quang Tr, phường 2, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Vũ Văn H, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: Số 8B (số mới 22) đường Quang Tr, Phường 2, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH Thương mại chè Vũ H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển VN (BIDV) số tiền nợ tính đến hết ngày 30/6/2017 là 3.314.957.552 đồng (ba tỷ ba trăm mười bốn triệu chín trăm năm mươi bảy ngàn năm trăm năm mươi hai đồng) trong đó nợ gốc là 2.879.495.341 đồng và nợ lãi là 435.462.211 đồng (gồm lãi trong hạn 230.116.526 đồng và lãi quá hạn 205.345.685 đồng). Công ty TNHH Thương mại chè Vũ H còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo các hợp đồng tín dụng cụ thể đã ký kể từ ngày 01/7/2017 cho đến khi trả xong nợ.

Kể từ ngày 01/7/2017 công ty TNHH Thương mại chè Vũ H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Tài sản đảm bảo cho việc thu hồi khoản nợ gốc và khoản nợ lãi phát sinh được thực hiện theo hợp đồng thế chấp tài sản số 0849/2012/HĐ ngày 30/5/2012 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0848/2012/HĐ ngày 30/5/2012.

Về án phí: Các đương sự thỏa thuận bị đơn công ty TNHH Thương mại chè Vũ H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 49.149.580 đồng (bốn mươi chín triệu một trăm bốn mươi chín ngàn năm trăm tám mươi đồng).

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển VN (BIDV) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển VN (BIDV) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 48.248.000đ (bốn mươi tám triệu hai trăm bốn mươi tám ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2015/0005824 ngày 25/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thành phố B;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- T.H.A thành phố B;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Hiền